

Số: 73/TB-TTPTQĐ

Hải Dương, ngày 07 tháng 06 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện
đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa chọn nhà đầu tư
thực hiện Dự án Khu khách sạn và Nhà chung cư hỗn hợp
thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương**

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tư pháp Quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND tỉnh Hải Dương V/v ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương Sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương” ban hành kèm theo Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 09 tháng 08 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu khách sạn và Nhà chung cư hỗn hợp thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 1763 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương Đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu khách sạn và Nhà chung cư hỗn hợp thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 29 tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương Phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu khách sạn và nhà chung cư hỗn hợp thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương;

Trung tâm Phát triển quỹ đất thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa

chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu khách sạn và Nhà chung cư hỗn hợp thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin về việc bán đấu giá tài sản:

1.1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.
- Địa chỉ: Đường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Đơn vị được giao thực hiện: Trung tâm Phát triển quỹ đất.
- Địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà Sở Tài nguyên và Môi trường, số 159, đường Ngô Quyền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

1.2. Thông tin Tài sản bán đấu giá:

a) Danh mục loại đất, vị trí và diện tích khu đất đưa ra đấu giá:

- Khu đất thuộc thửa đất số 55, tờ bản đồ địa chính số 26 phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương (*theo Mảnh đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính thửa đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất lập, được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương ký xác nhận ngày 15/6/2023*), được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tại Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 28/5/2021, UBND thành phố Hải Dương phê duyệt điều chỉnh cục bộ lần 2 tại Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 11/5/2023. Cụ thể:

- + Phía Bắc giáp đường Tôn Đức Thắng và Trung tâm văn hóa xứ Đông;
- + Phía Nam giáp đường Hàm Nghi;
- + Phía Đông giáp đường Thanh Niên;
- + Phía Tây giáp đường Nguyễn Đức Cảnh và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.
- Loại đất: Đất ở đô thị (*xây dựng nhà chung cư*), đất thương mại, dịch vụ.
- Tổng diện tích hiện trạng: 17.045 m². Trong đó:
- + Đất công trình hỗn hợp: 15.972,0 m²;
- + Đất mở rộng đường Nguyễn Đức Cảnh + đường Hàm Nghi: 1.073,0 m².

b) Hạ tầng kỹ thuật khu đất: Hiện trạng khu đất đã được san lấp mặt bằng (*Người trúng đấu giá phải thực hiện xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất theo Quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt và Dự án Khu khách sạn và Nhà chung cư hỗn hợp thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh*).

c) Tài sản trên đất:

Tài sản trên đất gồm có: Công sắt gồm 02 bộ được lắp dựng bởi khung thép hộp mạ màu, bịt tôn tấm có chiều dài 8,44m và cao 6,1m; 01 hệ thống hàng rào phía ngoài lợp tôn sóng mạ màu cao 2,5m, phía trong được lắp dựng bởi hệ khung thép mạ kẽm kích thước 25x50 (mm) và 50x50 (mm) dày 1,8mm; thép hình V4 chống dày 3mm. Giá trị là 279.615.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm mười lăm nghìn đồng*) được xác định theo Chứng thư thẩm định giá số 996/CTh-VCHP ngày 28/3/2019 của Công ty CP tư vấn thẩm định giá VCHP. Thời điểm đưa vào sử dụng tháng 02/2019.

1.3. Thông tin về Dự án đầu tư tại khu đất đấu giá

a) Tên dự án đầu tư: Khu khách sạn và nhà chung cư hỗn hợp thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương (UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 19/5/2023).

b) Quy mô đầu tư

- Đầu tư xây dựng các công trình kiến trúc trên khu đất - Xây dựng nhà chung cư hỗn hợp cao 25 tầng + tum và 02 tầng hầm (để xe), diện tích xây dựng 3.978,3m²; diện tích sàn xây dựng khoảng 59.777m² (không bao gồm diện tích tầng hầm) và các hạng mục phụ trợ.

- Xây dựng khách sạn cao 26 tầng + tum và 02 tầng hầm (để xe), diện tích xây dựng 2.237,3m²; diện tích sàn xây dựng khoảng 33.954 m² (không bao gồm diện tích tầng hầm) và các hạng mục công trình phụ trợ.

- Đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật của dự án, bao gồm: sân, đường nội bộ; hệ thống cấp điện, cấp nước, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, thoát nước mặt, nước thải, cây xanh,... và các công trình phụ trợ khác.

c) Sản phẩm, dịch vụ cung cấp của dự án

- Công trình khách sạn với quy mô 01 tháp cao 26 tầng + 02 tầng hầm với chức năng chính là dịch vụ lưu trú (khoảng 300 phòng khách sạn) và bố trí thêm chức năng dịch vụ, thương mại (nhà hàng, trung tâm thể dục thể thao, ...);

- Công trình nhà chung cư hỗn hợp với quy mô 01 toà nhà gồm 01 khối đế 05 tầng và 02 tháp cao 25 tầng + tum và 02 tầng hầm với chức năng chính là căn hộ ở (khoảng 460 căn hộ).

+ 05 tầng đế: bố trí căn hộ ở tại tầng 5; các tầng còn lại bố trí: sảnh, thương mại dịch vụ, giải trí, công cộng (nhà trẻ, y tế, sinh hoạt cộng đồng...), hành lang kỹ thuật, giao thông trực đứng.

+ 20 tầng tháp (từ tầng 6 đến tầng 25) bố trí các khu chức năng gồm: Căn hộ ở, văn phòng, công cộng, không gian lánh nạn và các diện tích khác.

d) Tổng mức đầu tư của dự án: 1.800.711.588.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tám trăm tỷ, bảy trăm mười một triệu, năm trăm tám mươi tám nghìn đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng và thiết bị: 1.561.443.900.000 đồng;

- Các chi phí khác (chưa có trong suất vốn đầu tư): 4.392.264.000 đồng;

- Chi phí dự phòng: 234.875.424.000 đồng.

e) Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn chủ sở hữu tối thiểu của nhà đầu tư: 20% tổng mức đầu tư dự án;

- Vốn vay tổ chức tín dụng tối đa: 80% tổng mức đầu tư dự án.

f) Tiến độ thực hiện: Xây dựng hoàn thành trong Quý IV năm 2026.

g) Thời hạn hoạt động dự án: 50 năm, kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư.

1.4. Mục đích, hình thức giao đất, cho thuê đất, thời hạn sử dụng đất

a) Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị; đất thương mại, dịch vụ.

b) Hình thức giao đất, cho thuê đất

- Đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Đối với đất chung cư: nhà đầu tư được giao đất có thu tiền sử dụng đất theo thời hạn dự án; người nhận chuyển nhượng chung cư được quyền sử dụng lâu dài.

- Đối với đất thương mại, dịch vụ, đất xây dựng công trình ngầm có mục đích kinh doanh, nhà đầu tư được thuê đất theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.

c) Thời hạn sử dụng đất

- Đối với đất thương mại, dịch vụ, đất xây dựng công trình ngầm có mục đích kinh doanh: thời hạn thuê đất 50 (năm mươi) năm.

- Đối với đất ở: Nhà đầu tư được giao đất theo thời hạn dự án đầu tư; người nhận chuyển nhượng nhà chung cư được sử dụng lâu dài.

1.5. Giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất:

Giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu khách sạn và nhà chung cư hỗn hợp thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương là: **401.271.848.594 đồng**.

(*Bằng chữ: Bốn trăm linh một tỷ, hai trăm bảy mươi một triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn, năm trăm chín mươi tư đồng*). Trong đó:

- Giá trị diện tích đất ở là: **398.369.035.594 đồng**;

- Tiền thuê đất trả tiền hàng năm phải trả 1 năm (*ổn định trong 10 năm kể từ ngày quyết định trúng đấu giá có hiệu lực, hết thời gian ổn định thực hiện điều chỉnh đơn giá thuê đất theo quy định của pháp luật*): **2.623.198.000 đồng**;

- Giá trị tài sản trên đất: **279.615.000 đồng**.

2. Lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

2.1. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản gồm:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016; Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, bao gồm:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;

- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;

- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;

- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá là đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu khách sạn và Nhà chung cư hỗn hợp thuộc Khu hành chính tập trung tỉnh Hải Dương, cụ thể là:

+ Đã có kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án.

(*Chi tiết có bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản tại phụ lục I kèm theo*).

2.2. Các hồ sơ, tài liệu, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn:

- Các hồ sơ, tài liệu nộp đăng ký tham gia lựa chọn:

+ Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, đóng thành quyển, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm các thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần theo quy định tại phụ lục I - Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản và các tài liệu kiểm chứng;

+ Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này;

+ Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình (*gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn*).

- Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

+ Thời gian: Thời gian nhận hồ sơ bắt đầu từ 07h00 phút, ngày 07/6/2024 đến hết 17h00 phút ngày 12/6/2024 (*Trong giờ hành chính các ngày làm việc*).

+ Địa điểm: Trung tâm Phát triển quỹ đất, Tầng 4, tòa nhà Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hải Dương, Số 159, đường Ngô Quyền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký phải được nộp trực tiếp, không qua đường bưu điện hoặc trung gian. Khi đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu và giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD). Không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức không được lựa chọn.

Trung tâm Phát triển quỹ đất thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp biết để đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Trần Văn Quân;
- Giám đốc Sở TNMT;
- Các PGĐ Sở TNMT;
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản (*để đăng tin*);
- Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh (*để đăng tin*);
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh (*để đăng tin*);
- Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Sở TNMT Hải Dương (*để đăng tin*);
- Lưu: VP, HCTH.

} (để b/c)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Long

PHỤ LỤC I
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4,0

4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0

2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0

6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0
IV	<i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</i>	5,0
1	<i>Đã có kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án.</i>	5,0
Tổng số điểm		100
VI	<i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>